TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày: 04/3/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Vui; chức vụ: Chuyên viên Phòng giáo dục thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

2. Bà Nguyễn Thị Oanh; chức vụ: Trưởng phòng Tư pháp thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Quàng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/HS-ST ngày 21/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Dương Trung A** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/12/2002, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Tổ XY, phường Mường Th, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; con ông: Dương Thanh T1, sinh năm: 1968 và bà Trần Thị T2, sinh năm: 1970; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Trung A được giao cho người đại diện theo pháp luật giám sát cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Hà Minh T** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/04/2003 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Tổ YZ, phường Nam Th1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; con ông: Hà Xuân Kh, sinh năm: 1976 và bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm: 1982; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hà Minh T được giao cho người đại diện theo pháp luật giám sát cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:

1. Ông Dương Thanh T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ XY, phường Mường Th, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên - Người đại diện cho bị cáo Dương Trung A. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ YZ, phường Nam Th1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên - Người đại diện cho bị cáo Hà Minh T. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

1. Bà Lò Thị X, sinh năm 1964 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa để bào chữa cho bị cáo Dương Trung A. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa để bào chữa cho bị cáo Hà Minh T. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Nguyễn Đức T4, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ M, phường Tân Th2, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Quàng Văn G, sinh năm 2001; địa chỉ: Đội N, xã Noong L, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên.Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Anh T5, sinh năm 2002; địa chỉ: Bản Noong Ch, phường Nam Th2, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Xuân C, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ ZY, phường Him L2, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/10/2019 Dương Trung A và Hà Minh T đã 02 lần cùng nhau lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ, ngày 20/10/2019, tại khu vực sân tượng đài Chiến Thắng Điện Biên Phủ. T rủ Trung A đi lượn đường tìm sơ hở để trộm cắp xe máy, Trung A đồng ý. T mượn xe mô tô biển kiểm soát 27 B1-845.14 của Hoàng Anh T5, sinh ngày 26/5/2002 là bạn đi chơi cùng, nhưng không biết việc các bị cáo rủ nhau đi trộm cắp. Trung A điều khiển xe chở T ngồi sau, khi đến số nhà E, tổ M, phường Tân Th2, thành phố Điện Biên P thì cả hai thấy 01 xe mô tô Dream, màu nâu, biển kiểm soát 27B1-164.69 của anh Nguyễn Đức T4

dựng trên vỉa hè. Quan sát xung quanh không có ai, Trung A dừng xe dưới lòng đường để cảnh G, T xuống xe đi đến dùng tay lắc thấy xe không khóa cổ, T dắt xe xuống lòng đường, ngồi lên xe chỉnh lái, Trung A điều khiển xe mô tô đi phía sau dùng chân phải để vào gá để chân phía sau bên trái xe Dream rồi đẩy xe và người đi đến khu vực thủy Điện Nà L2 rồi giấu xe vào một bụi cây ven đường. Do xe mô tô trộm cắp được không có chìa khóa nên trưa cùng ngày, T mua 01 ổ khóa, Trung A mang Tua vít và kìm cùng Nguyễn Xuân C, sinh ngày 23/11/2003 đi đến chỗ giấu xe Dream. Chiều đứng xem còn Trung A và T cùng nhau thay ổ khóa mới vào xe trộm cắp, rồi giấu xe vào vị trí cũ. Ổ khóa cũ vứt tại đó. Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bút lục: 47-60; 89-91; 120-121; 139-142; 149-154; 157-165; 167-170; 174-179; 262-269.

Lần 02: Khoảng 15 giờ cùng ngày, Trung A, T và Quàng Văn G cùng uống nước tại sân nghĩa trang D, thuộc phường Mường Th, thành phố Điện Biên P. Trong lúc ngồi uống nước, Trung A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô Wave α, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 27 B1-835.87 của G nên nói dối mượn xe của G đi có việc. Trung A điều khiển đến chợ trung tâm A, thuộc phường Tân Th1, thành phố Điện Biên P đánh 01 chìa khóa xe mới rồi về trả xe cho G. Sau đó cả ba cùng về, trên đường về Trung A giơ chìa khóa vừa đánh cho T xem và nói, tối nay đi lấy trộm xe của G, T đồng ý.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Trung A và T đi bộ đến khu nhà trọ của G ở tại tổ XY, phường Mường Th, thành phố Điện Biên P. T đứng ở ngoài quan sát, Trung A đi vào bên trong. Do cổng khu nhà trọ mở, thấy xe mô tô của G dựng ở hành lang trước cửa phòng trọ đầu tiên, đầu xe quay vào trong, đuôi hướng ra đường. Lợi dụng không có người, Trung A lén lút dắt xe ra đường, dùng chìa khóa đã đánh trước đó nổ máy chở T đi đến cổng chào thành phố Điện Biên P thuộc xã Thanh M, thành phố Điện Biên P. Tại đây, Trung A và T gặp C đi xe máy của T. Trung A lấy cờ lê từ xe T ra, tháo biển số xe vừa trộm cắp được cất vào cốp nhằm tránh sự phát hiện, rồi cả 3 đi đến khu vực Nà L2, T lấy xe trộm cắp giấu trước đó, thì cùng lúc T5 đi xe máy của mình đến. Cả bốn người, mỗi người một xe đi xuống Hà Nội. Khi đi đến thị trấn Mộc Ch1, do xe của T bị hỏng nên đã bán với giá 1.000.000 đồng. T dùng tiền bán xe cùng Trung A mang xe trộm cắp của G đến 01 cửa hàng thuê dán lại đề can, thay đổi đặc điểm xe nhằm tránh sự phát hiện. Trung A và T không nói cho người dán xe biết đó là xe trộm cắp. Khi về đến Hà Nội, Trung A và C mang xe máy Honda Dream bán cho 01 người đàn ông không quen biết tại đường Trường Ch2 được 8.000.000 đồng; số tiền này C cầm hết. Trên đường xuống Hà Nội, hai bị cáo nói cho T5 và C biết việc trộm cắp 02 xe máy trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/QĐ ngày 19/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

"01 xe Honda SUPERDEAM, BKS: 27B1 - 164.69; màu sơn: nâu; số máy: 1682607; số khung: 382896 của anh Nguyễn Đức T4 có tổng trị giá 9.600.000 (Chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng".

Tại bản kết luận định giá tài sản số 86/QĐ ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

"01 xe Honda Wave Alpha, BKS: 27B1 - 83587; màu sơn: Xanh, đen, bạc; số máy: JA39E-0894978; số khung: RLHJA391XKY038970 của Quàng Văn G có tổng trị giá 14.880.000 (Mười bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng".

Bút lục: 01; 39-46; 79-82; 93; 96-99;104;139-142; 149-154; 262-269.

Vật chứng có trong vụ án gồm:

- 01 xe Honda Wave Alpha cùng BKS; trong quá trình điều tra, cơ qua CSĐT Công an thành phố Điện Biên P đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bút lục: 109; 113-114

- 01 xe Honda SUPERDEAM, BKS: 27B1 - 164.69 của anh Nguyễn Đức T4; cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 01 ổ khóa xe xe Dream; 01 chiếc kìm, 01 cờ lê, 01 tua vít, 01 chìa khóa các bị cáo đã đánh mất; cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Đức T4 yêu cầu các bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Anh Quàng Văn G không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 09/CT-VKSTPĐBP ngày 20/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điên Biên P, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Dương Trung A Và Hà Minh T về tội"*Trộm cắp tài sản",* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Dương Trung A Và Hà Minh T về tội "*Trộm cắp tài sản",* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; đề nghị HĐXX:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Trung A từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày 04/3/2020; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Minh T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày 04/3/2020; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp của cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biện P cho bị hại trong quá trình điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, chấp nhận về thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo và bị hại anh Nguyễn Đức T4, cụ thể:

- Dương Trung A bồi thường cho anh T4 số tiền 4.800.000 đồng.

- Hà Minh T bồi thường cho anh T4 số tiền 4.800.000 đồng.

Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Trung A, Hà Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là đúng; không có lời bào chữa cho hành vi phạm tội của bản thân đã gây ra.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Dương Trung A: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về truy tố tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Trung A từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án; đồng tình với Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung; trả lại tài sản cho chủ sở hữu; bồi thường dân sự.

Bị cáo Dương Trung A nhất trí lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung ý kiến.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Hà Minh T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về truy tố tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Minh T mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát thành phố Điện Biên P đề nghị; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án; đồng tình với Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung; trả lại tài sản cho chủ sở hữu; bồi thường dân sự.

Bị cáo Hà Minh T; người đại diện cho bị cáo Hà Minh T nhất trí lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với người bào chữa và giữ nguyên quan điểm về hình phạt đối với bị cáo Dương Trung A với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện không có ý kiến tranh luận thêm với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo Dương Trung A, Hà Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo Dương Trung A và Hà Minh T phù hợp với lời khai và các bản cung của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản; biên bản làm việc, sơ đồ, bản ảnh chỉ vị trí trộm cắp tài sản, vì vậy đủ cơ sơ kết luận: Ngày 20/10/2019, tại thành phố Điện Biên P, Dương Trung A và Hà Minh T đã cùng nhau lén lút, bí mật chiếm đoạt 02 xe mô tô của người khác có tổng trị giá 24.480.000 đồng.

Hành vi của Dương Trung A và Hà Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Dương Trung A và Hà Minh T khi phạm tội là người đã đủ từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Như vậy khẳng định VKSND thành phố Điện Biên P truy tố bị cáo Dương Trung A và Hà Minh T tội "*Trộm cắp tài sản"*, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham chơi, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng trị giá 24.480.000 đồng. Hành vi phạm tội của Dương Trung A và Hà Minh T thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, vi phạm pháp luật.

[3] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ nên không có tổ chức; trong 02 lần thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành và cùng nhau sử dụng xe nên có vai trò ngang nhau, vì vậy phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau; Dương Trung A và Hà Minh T đã 02 lần cùng nhau chiếm đoạt 02 xe mô tô, trị giá tài sản trong mỗi lần

trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Trung A và Hà Minh T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện khai báo về 01 lần trộm cắp tài sản nhưng chưa bị phát hiện; tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đức T4 tổng số tiền 9.600.000 đồng để khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên P trả lại chiếc xe Honda Wave Alpha cùng BKS cho chủ sở hữu.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Quàng Văn G sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; anh Nguyễn Đức T4 yêu cầu các bị cáo bồi thường chiếc xe Honda SUPERDEAM, BKS: 27B1 - 164.69 theo quy định của pháp luật và đã thỏa thuận được về việc bồi thường với các bị cáo, cụ thể:

- Dương Trung A bồi thường số tiền 4.800.000 đồng;

- Hà Minh T bồi thường số tiền 4.800.000 đồng;

Căn cứ khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự, đại diện hợp pháp của Dương Trung A, Hà Minh T phải bồi thường thay cho các bị cáo; sự thỏa thuận dựa trên cơ sở tự nguyện. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Trung A, Hà Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa, người đại diện cho các bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[9] Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Dương Trung A và bị cáo Hà Minh T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Trung A 09 (*Chín)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày 04/3/2020, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Mường Th, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Dương Trung A; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Minh T 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày 04/3/2020, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nam Th1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Hà Minh T; không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Quàng Văn G không yêu cầu bồi thường dân sự;

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa Dương Trung A, Hà Minh T và người đại diện hợp pháp với người bị hại anh Nguyễn Đức T4, cụ thể:

- Bị cáo Dương Trung A phải bồi thường số tiền 4.800.000 đồng, đại diện hợp pháp của Anh đã bồi thường khoản tiền thay Anh;

- Bị cáo Hà Minh T phải bồi thường số tiền 4.800.000 đồng, đại diện hợp pháp của T đã bồi thường khoản tiền thay T.

4. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên P trả lại chiếc xe Honda Wave Alpha cùng BKS cho chủ sở hữu.

5. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Trung A, Hà Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND thành phố Điện Biên P;
- Công an thành phố Điện Biên P;
- Chi cục THADS thành phố Điện Biên P;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bị hại;
- NBC;
- THA hình Sự;
- UBND phường;
- lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Đ